

Bản án số: 57/2018/HNGĐ-ST

Ngày 05-6-2018

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Dồn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 30/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 384/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 2 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Phương H; nơi cư trú: Ansai Tony INhà số 6, lô 27 đường C, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Ansai Tony I; nơi cư trú: Maron Haitzu A 206, Sanno-cho 1144-1, Isesaki-shi, Gunma-ken, Nhật Bản; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn của nguyên đơn và các lời khai tại Tòa án, chị Vũ Thị Phương H trình bày: Chị và anh Ansai Tony I kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 5 năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại Việt Nam được khoảng thời gian ngắn sau đó anh Ansai Tony I về nước để làm thủ tục bảo lãnh cho chị H nhưng đến nay anh Ansai Tony I vẫn chưa bảo lãnh được, từ đó đến nay vợ chồng ít liên lạc với nhau. Nay, do xa cách về địa lý, chị xác định tình cảm không còn, khả năng đoàn tụ không có, chị đề nghị được ly hôn với anh Ansai Tony I. Về con chung và tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Ansai Tony I hiện đang cư trú tại Nhật Bản: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Nhật Bản để tổng đạt thông báo thụ lý và tiến hành lấy lời khai cũng như thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thời gian mở phiên tòa đối với anh Ansai Tony I, tuy nhiên đến nay việc ủy thác tư pháp không có kết quả.

Tại phiên tòa chị Vũ Thị Phương H có mặt, giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ansai Tony I. Về con chung và tài sản chung không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Dương sự được đảm bảo quyền và chấp hành đúng nghĩa vụ.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ pháp luật: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên đến ngày mở phiên tòa anh Ansai Tony I không có mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo về việc thực hiện văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Ansai Tony I và đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhưng đến nay Tòa án không nhận được văn bản nêu ý kiến của anh Ansai Tony I. Vì vậy, đề nghị xét xử vắng mặt anh Ansai Tony I theo quy định tại điểm b Khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét quan hệ hôn nhân của chị H và anh Ansai Tony I khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H được ly hôn với anh Ansai Tony I. Chị H và anh Ansai Tony I phải chịu án phí, có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Vũ Thị Phương H và anh Ansai Tony I kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 5 năm 2014. Theo quy định tại Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2000 đây là hôn nhân hợp pháp. Chị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân

dân thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của anh Ansai Tony I: Tòa án đã ủy thác cho cơ quan có thẩm quyền của Nhật Bản để tổng đạt thông báo thụ lý, thời gian giải quyết vụ án và lấy lời khai của anh Ansai Tony I nhưng đến ngày mở phiên tòa anh Ansai Tony I không có mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa Tòa án đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo về việc thực hiện văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Ansai Tony I và đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhưng đến nay đã hết thời hạn mà Tòa án không nhận được văn bản nêu ý kiến của anh Ansai Tony I. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh Ansai Tony I theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc ở Việt Nam được khoảng thời gian ngắn nhưng sau đó anh Ansai Tony I về nước, vợ chồng ít liên lạc với nhau, đến nay anh Ansai Tony I vẫn chưa bảo lãnh cho chị H sang đoàn tụ được. Do xa cách về địa lý, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Vũ Thị Phương H đề nghị được ly hôn với anh Ansai Tony I là hoàn toàn chính đáng, do đó cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị ly hôn của chị H.

[4] Về con chung và tài sản chung: Chị H khai giữa chị và anh Ansai Tony I không có con chung, không có tài sản chung và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp: Chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo chị H và anh Ansai Tony I được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 40; khoản 4 Điều 147; Điều 153, khoản 2 Điều 227, Điều 273, Điều 469, điểm c khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Phương H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Phương H được ly hôn anh Ansaï Tony I.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị Phương H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0003738 ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Vũ Thị Phương H phải chịu 3.200.000 đồng tiền phí ủy thác tư pháp nhưng được trừ vào 3.200.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ủy thác tư pháp đã nộp theo các Biên lai số 0003849 ngày 14 tháng 8 năm 2017 và Biên lai số 0010508 ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ tiền phí ủy thác tư pháp.

4. Về quyền kháng cáo:

Anh Ansaï Tony I được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Chị Vũ Thị Phương H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Khoa Đỗ Xuân Quyết

Lương Ngọc Dũng

